TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 806/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 18 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1067/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị Trần Thị D, sinh năm 1986; thường trú: Tổ 14, khu phố T, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;

- Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1984; thường trú: Tổ 14, khu phố T, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/11/2019 của Trung tâm hòa giải , đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Quốc V thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 17, ngày 24/3/2009 do Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An cấp).

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Trần Trâm A, sinh ngày 01/01/2010 và Nguyễn Trần Thục Đ, sinh ngày 21/6/2014. Anh V, chị D thống nhất sau khi ly hôn chị D giao hai con chung cho anh V nuôi dưỡng, chị D không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Quốc V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Trần Thị D và anh Nguyễn Quốc V chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự , được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029602 ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- UBND thị trấn A, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu:VP; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh